

Bản án số: 112/2024/HS-ST

Ngày 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Ngân.

2. Bà Nguyễn Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2024, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/HSST ngày 23/5/2024 tại hai điểm cầu, gồm: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 và Điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1120/2024/QĐXXST-HS ngày 30/5/2024 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh ngày 15/10/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường H, phường Đ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Trần Văn P (ĐC) và bà Nguyễn Ngọc A (ĐC); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị, em; Vợ/con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 03:

Ngày 20/7/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng theo Quyết định số 166/2018/QĐ-TA. Ngày 14/10/2020, đã chấp hành xong quyết định.

Ngày 02/7/2021, bị Công an Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 0016725/QĐ-XPHC (đã nộp phạt).

Ngày 24/9/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 321/2021/QĐ-TA. Ngày 01/9/2022, đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu P, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số T đường B, Kp B, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 10 giờ ngày 18/12/2023, Trần Ngọc T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 123xxx đến khu vực chân cầu đi bộ số 06 Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8 gặp 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua 01 tép ma túy Heroine với giá 180.000 đồng, T cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo, phía trước, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô tìm nơi để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến đối diện số S đường K, phường B, Quận 1 thì bị các anh Trần Nguyễn Long Bảo và anh Nguyễn Lương Khánh Vũ (là cán bộ và bảo vệ dân phố Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1) đang đi tuần tra địa bàn phát hiện T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, T tự nguyện dùng tay phải lấy từ túi áo, phía trước, bên trái đang mặc để giao nộp 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (T khai là ma túy để sử dụng) nên tổ công tác tiến hành bắt giữ Trần Ngọc T cùng các vật chứng cho Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng Kỹ thuật - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1764 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 Trần Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Thu phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; kết luận giám định; xác nhận của Thu đối với hình ảnh vật chứng thu giữ, hình ảnh cuộc gọi

liên quan, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 53/24, các chữ ký ghi tên Trung tá Nguyễn Xuân Sang (giám định viên). Mai Thị Lệ Quyên (điều tra viên), bên trong có 0,1764 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

Thu giữ của Trần Ngọc T:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 123xxx; số máy: 456QWE; số khung: 789ABC; qua xác minh xe biển kiểm soát 123xxx là của xe mô tô có số khung: ABC123; số máy ABC456 (không trùng với số khung số máy xe mô tô thu giữ được) do bà Lê Thị Thu P (sinh năm 1977; nơi ở hiện nay: Số T đường B, Kp B, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Trần Ngọc T khai mua lại xe của bạn làm thuê chung (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại; thời điểm mua bán, xe không có giấy tờ và việc mua bán là trao đổi trực tiếp, không có tài liệu chứng minh việc mua bán xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Tất cả vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSQ1 ngày 21/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và kết luận bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “phạm tội lần đầu” là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, T điều khiển xe mô tô đến đối diện số S đường K, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Ngọc T đã có hành vi cất giữ 0,1764 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo T đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình Sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành trở về địa phương bị cáo vẫn không tự rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Ngoài ra, xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Ngọc T, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,1764 gam (phần còn lại sau giám định: 0,1232g) ma túy ở thể rắn, loại Heroine. Xét thấy ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 123xxx; số máy: 456QWE; số khung: 789ABC; qua xác minh xe biển kiểm soát 123xxx là của xe mô tô có số khung: ABC123; số máy ABC456 (không trùng với số khung số máy xe mô tô thu giữ được) do bà Lê Thị Thu P (sinh năm 1977; nơi ở hiện nay: Số T đường B, Kp B, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Trần Ngọc T khai mua lại xe của bạn làm thuê chung (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại; thời điểm mua bán, xe không có giấy tờ và việc mua bán là trao đổi trực tiếp, không có tài liệu chứng minh việc mua bán xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, chưa rõ thông tin về nguồn gốc tài sản. Do đó cần tạm giữ, tiếp tục đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng tin tìm chủ sở hữu, nếu chủ sở hữu không có yêu cầu nhận lại tài sản thì tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Trần Ngọc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 18/12/2023.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,1764 gam (phần còn lại sau giám định: 0,1232g) ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 30/2024/PNK-THAHS ngày 16/01/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tạm giữ, tiếp tục đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô hiệu Honda wave màu đen, biển kiểm soát 123xxx; số máy: 456QWE; số khung: 789ABC. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng tin tìm chủ sở hữu, nếu không có ai yêu cầu nhận lại tài sản thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 21/2024/PNK-THAHS ngày 20/3/2024 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trọng thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Hạnh